| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA VANG - TP ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **42/2025**/HS-ST
Ngày **09** tháng **5** năm **2025**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG -TP. ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Khánh

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Cao Văn Truyện
2. Ông Nguyễn Đình Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Xuân Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 ngày 5 tháng 2025 tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Hoà Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Toà án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TLST-HS ngày 16/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

**Họ và tên: Lê Viết O**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 27/7/1992 tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Viết Q (Đã chết) và bà Bùi Thị H (Sinh năm 1964). Bị can là con thứ ba trong gia đình có 06 người con. Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1994. Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2015.

- Tiền sự: Không.
- Tiền án: Có 02 tiền án

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 183/2012/HSPT, ngày 12/9/2012 bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản"

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2016/HSST, ngày 27/12/2016 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 09/02/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15/12/2024 chuyển qua tạm giam từ ngày 24/12/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lê Viết H, sinh năm 1988; trú tại: Thôn 2 xã Đại Hoà, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 05 phút, ngày 15/12/2024 tại khu Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hòa Vang bắt quả tang Lê Viết O đang có hành vi sử tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm bán lại cho người nghiện. Tại chỗ Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 gói ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần sau của O (Theo O khai là ma túy)
- 01 điện thoại di động hiệu Redme, gắn sim số: 0905.779360
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43E 1-64194

Tại kết luận giám định số: 07, ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Đà Nẵng xác định: Chất tinh thể trong gói ni lông thu giữ khi bắt quả tang của lê Viết O là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 4,138 gam.

***Quá trình điều tra xác định:***

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2024, đối tượng tên Thương *(hiện chưa xác định được lai lịch và nhân dạng cụ thể)* dùng Zalo tên "Vô thường" liên lạc với Lê Viết O hỏi mua mua ma túy với số tiền 3.000.000 đồng thì O đồng ý bán và hẹn Thương sẽ giao dịch tại khu Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang. Sau đó O dùng số điện thoại 0905.779360 gọi đến số 0766.405345 của một người tên Bu *(hiện chưa xác định được lai lịch và nhân dạng cụ thể)* hỏi mua của Bu 2.500.000 đồng ma túy thì Bu đồng ý bán và hẹn O đến khu vực cánh đồng trống ở xã Điện Hồng, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam để lấy ma túy. O điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E 1-64194 chạy đến điểm hẹn theo chỉ dẫn lấy 01 gói ma túy rồi để lại vị trí này số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó O đem ma túy chạy về khu vực Nghĩa trang ở thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương bán lại cho Thương nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài vụ bị bắt quả tang nêu trên thì O còn khai nhận vào các ngày 11 và 12/12/2024 O đã 02 lần bán ma túy cho Thương tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, mỗi lần bán với giá 3.000.000 đồng.

***Về xử lý vật chứng:***

- Đối với xe mô tô 43E1-64194: Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của chị Lê Thị Nh *(Sinh năm 2001, trú tại tổ 7, phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng)*, chị Nhớ đã tặng chiếc xe này cho anh Lê Viết H *(Sinh năm 1998, là anh ruột bị can O, trú tại thôn 2, xã Đại Hòa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam)*. Vào ngày 15/12/2024, anh Hảo cho bị can O mượn đi lại và không biết sau đó O sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh Hảo là có cơ sở.
- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redme, gắn sim số: 0905.779360 và 3,695 gam ma túy loại Methaphetamine hoàn lại cùng vỏ bao sau giám định hiện đang tiếp tục tạm giữ chờ kết quả xét xử của Tòa án.

***** Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Viết O về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Viết O. Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Viết O.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Viết O phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* .

* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Viết O từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

***** Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, truy thu tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng của bị cáo Lê Viết O.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu cam gắn thẻ sim số 0905.779.360.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong, bên trong chứa 3,695 gam ma tuý loại Methamphetamine hoàn trả và toàn bộ bao mẫu.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2025.

- Tại phiên tòa bị cáo Lê Viết O thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Lê Viết O đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma tuý sử dụng nên trong khoảng thời gian từ 11/12/2024 đến ngày 15/12/2024, Lê Viết O đã 03 lần thực hiện hành vi bán ma túy cho người nghiện. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào ngày 11/12/2024, Lê Viết O bán cho đối tượng tên Thương 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn

Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo thu lợi được 500.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào ngày 12/12/2024, Lê Viết O bán cho đối tượng tên Thương 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng tại khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo thu lợi được 500.000 đồng.

Lần thứ ba: Vào ngày 15/12/2024, Lê Viết O đem ma túy đến khu vực Nghĩa trang thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang để bán cho Thương nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ 01 gói ni lông bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần sau của O (Theo O khai là ma túy)

Tại kết luận giám định số: 07, ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Chất tinh thể trong gói ni lông thu giữ khi bắt quả tang của Lê Viết O là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 4,138 gam.

Quá trình điều tra xác minh được bị cáo Lê Viết O đã 02 lần phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng chưa được xóa án tích do đó lần phạm tội này bị cáo phải chịu tính tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Viết O đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lê Viết O nhận thức rõ được những tác hại của ma túy, tuy nhiên vì vì muốn có tiền để tiêu xài và ma túy sử dụng nên bị cáo đã 03 lần thực hiện hành mua bán trái phép chất ma túy cho người nghiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

Mặc dù đã bị xét xử và xử phạt tù về tội "Cướp giật tài sản" và "Mua bán trái phép chất ma túy", sau bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng ren luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trái pháp luật, điều này thể hiện bị cáo có thái độ bất chấp, coi thường sự nghiêm minh của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Viết O đã thành khẩn khai báo, tự thú khai ra những lần phạm tội trước, bị cáo có ông ngoại là Liệt sĩ, có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy ngoài hình phạt chính thì cần áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung bị cáo Lê Viết O 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

[6] Đối với số tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo Lê Viết O. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Truy thu số tiền 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo Lê Viết O thu lợi được trong 02 lần bán ma tuý vào ngày 11, 12 tháng 12 năm 2024 để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu cam gắn thẻ sim số 0905.779.360 liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bì niêm phong, bên trong chứa 3,695 gam ma tuý loại Methamphetamine hoàn trả và toàn bộ bao mẫu, là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2025.

[8] ***Ngoài ra, trong vụ án còn có:***

- Đối với người thanh niên tên Bu là người đã bán ma túy cho bị cáo O, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp túc làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với người thanh niên tên Thương là người đã 03 lần mua ma túy của bị cáo O: Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên tách ra tiếp túc làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

- Đối với số thuê bao 0766.405345: Theo khai nhận của bị cáo O thì đây là số điện thoại của đối tượng tên Bu là người đã bán ma túy cho O, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Công ty viễn thông cung cấp dữ liệu liên quan nhưng không có kết quả.

- Đối với Lê Viết H: Là người đã cho bị cáo O mượn xe mô tô 43E1-64194 để đi lại và không biết O sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có cơ sở.

[9] Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Vang đề nghị áp dụng điều luật, tội danh và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên*;*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố** bị cáo Lê Viết O phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

**1.** Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Viết O **11 (mười một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2024.

**2.** Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự

- Phạt tiền bổ sung bị cáo Lê Viết O số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) sung vào Công quỹ Nhà nước.

**3.** Truy thu tiền thu lợi bất chính. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Truy thu số tiền 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lê Viết O nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**4**. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu cam gắn thẻ sim số 0905.779.360.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong, bên trong chứa 3,695 gam ma tuý loại Methamphetamine hoàn trả và toàn bộ bao mẫu.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2025.

**5.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) bị cáo Lê Viết O phải chịu.

**6.** Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Hữu Khánh**

**Nơi nhận:**
- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân TP Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**